Phụ lục I: Tổng hợp diện tích Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Dự án Khu đô thị phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ

(Kèm theo Quyết định số: 2251 /QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên Dự án	Tổ chức, cá nhân đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác				Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)	Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
1	Dự án Khu đô thị phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ	Công ty TNHH HCL	thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.	19,822	0,00	4,514	0,00	0,000	4,514	- Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Công ty TNHH HCL. - Công văn số 51/CV-BĐH ngày 13/9/2023 của Ban Điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế của Công ty TNHH HCL. - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của HĐND tỉnh Lạng Sơn Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. - Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án: 8155551625, chứng nhận điều chỉnh lần thứ 01: ngày 22/4/2022.	
Tổng cộng				**19,822**		**4,514**		**0,000**	**4,514**		

Phụ lục II: Danh sách các lô rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Khu đô thị phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ

(Kèm theo Quyết định số: 2251 /QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
		Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
1	TT Đồng Mỏ	368A	11	2	0,819
2	TT Đồng Mỏ	368A	11	3	1,679
3	TT Đồng Mỏ	368A	11	4	0,471
4	TT Đồng Mỏ	368C	6	7	0,285
5	TT Đồng Mỏ	368C	6	9	1,26
Tổng diện tích rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác					**4,514**

Ghi chú: Địa danh, vị trí (Lô, khoảnh, tiểu khu), diện tích theo hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và hồ sơ Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.